

**PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
Mechanical Engineering & Metallurgy J.S CO.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 02-BCQTCT/2016

Biên Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**

**(năm 2016)
(year 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange Ha Noi (HNX)*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai, Việt Nam.
- Điện thoại/ Telephone: +84 613836170 Fax: +84 613836774 Email: sadakim@hcm.vnn.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 26.000.000.000 VND
- Mã chứng khoán/ Securities code: SDK

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)
/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định/Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/016/SDK/ĐHCĐ	29/03/2016	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016)/ Board of Management (Annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/BOM's member	Chức vụ/Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/Percentage	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT		04	100%	
2	Ông Vũ Văn Hiến	Ủy viên HĐQT		03	75%	Đi công tác
3	Ông Hồ Văn Ích Em	Ủy viên HĐQT	29/03/2016 không còn là TV HĐQT	01	50%	Đi công tác
4	Ông Phùng Vũ Anh	Ủy viên HĐQT	29/03/2016 bắt đầu là TV HĐQT	03	100%	Tham gia buổi họp HĐQT ngày 18/03/2016 với tư cách là người Đại diện phần vốn của Tổng Cty Thép Việt Nam-CTCP (260.000 cp) từ 01/03/2016
5	Ông Nguyễn Thái Thiện	Ủy viên HĐQT		04	100%	
6	Ông Nguyễn Ngô Long	Ủy viên HĐQT		03	75%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách các mặt công tác, hàng Quý đều có các buổi làm việc với Ban Tổng Giám Đốc Công ty, kiểm tra, giám sát với các nội dung: công tác điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân tích những thuận lợi, thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trước tình hình kinh tế Thế giới và trong nước; đồng thời triển khai thực hiện công tác đầu tư năm 2016.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees*: Không

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016) /*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual reports)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/016/SDK/HĐQT	22/01/2016	Tổng kết năm 2015, xây dựng kế hoạch Quý 1 và cả năm 2016.
02	02/016/SDK/HĐQT	18/03/2016	Sơ kết Quý 1 năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2016. Thông qua nội dung điều lệ công ty, triển khai Đại hội đồng cổ đông năm 2016.
03	03/016/SDK/HĐQT	12/07/2016	Sơ kết quý 02 năm 2016, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 03 năm 2016.
04	04/016/SDK/HĐQT	19/10/2016	Sơ kết quý 03 năm 2016, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 04 năm 2016.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016)/ *Supervisory Board (Annual reports)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

SttNo.	Thành viên BKSMembers of Supervisory Board	Chức vụPosition	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họpPercentage	Lý do không tham dự họpReasons for absence
1	Ông Nguyễn Duy Dũng	Trưởng ban		02	50%	Đi công tác và bận việc riêng
2	Ông Bùi Văn Tương	Ủy viên BKS	29/03/2016 không còn là thành viên BKS	02	100%	
3	Ông Ngô Thế Hiền	Ủy viên BKS		03	75%	Bận việc riêng

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders*:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông bằng Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và các mặt hoạt động của công ty thường xuyên và hàng Quý trong năm.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ chủ chốt của công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp đầy đủ điều kiện làm việc cũng như dữ liệu báo cáo cho Ban kiểm soát làm việc, với tinh thần khách quan đầy đủ nhất.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Trong năm Cán bộ của công ty đã tham gia các khóa đào tạo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức:

1. Lớp tuyên truyền về Công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC, Quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014, Đăng ký giao dịch chứng khoán theo Thông tư số 180/2015/TT-BTC, Chào bán chứng khoán theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công ty chứng khoán Rồng Việt tổ chức ngày 16/08/2016.

Người tham dự: Bà Phạm Thụy Hoàng Yên – Thư ký Công ty.

2. Hội nghị Doanh nghiệp thường niên năm 2016 và Hội thảo Quản trị công ty do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức ngày 11/11/2016.

Người tham dự:

- Ông Vũ Văn Hiến - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty
- Bà Đoàn Thị Thủy – Kế toán trưởng Công ty
- Bà Phạm Thụy Hoàng Yên – Thư ký Công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

S T T N o.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do <i>Reasons</i>

		(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	(if any)	cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>		quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	
	(Danh sách đính kèm)							

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú/Note
1	Nguyễn Ngô Long	Ủy viên HĐQT	022951999 cấp ngày 20/11/2003 tại CA. TPHCM	34 đường 197, P. Tân Phú, Q9, TPHCM	29/11/2016 - 28/12/2016		128.000 cp (4,923%)	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal person of*

listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power .(không có giao dịch)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/und certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons (Theo bản đính kèm)*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name of affiliated person</i>							
	...							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

(Không có giao dịch của người có liên quan của người nội bộ công ty)

Stt/No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Xuân Sơn